

Số: 83/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Vinh L, ngày 26 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2024/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 01 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Trần Hải Y, sinh năm 1986

Cư trú tại số 214C/18, ấp An Phú A, xã Long A, huyện Long H, tỉnh Vinh L.

- **Bị đơn:** Ông Đỗ Thanh T, sinh năm 1976

Cư trú tại số 40, đường Lò R, Phường 4, thành phố Vinh L, tỉnh Vinh L.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa bà Trần Hải Y và ông Đỗ Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà Y được tiếp tục trực tiếp nuôi 02 con chung Đỗ Tuấn L, sinh ngày 06/4/2010 và Đỗ Khánh C, sinh ngày 28/12/2016.

Ghi nhận sự tự nguyện của Bà Y, không yêu cầu Ông T cấp dưỡng nuôi con Đỗ Tuấn L và Đỗ Khánh C.

Ông T được quyền tới thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Bà Y và Ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ tài sản:** Bà Y và Ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí sơ thẩm:** Bà Y tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm hôn nhân

150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số N⁰0006491 ngày 25/12/2023 của cơ quan Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh L; số tiền chênh lệch còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được hoàn trả cho Bà Y.

Ông T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng và án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án;
- VKS cùng cấp;
- UBND phường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu T